

Số: 288/2020/QĐST - HNGĐ

*Cờ Đỏ, ngày 08 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 261/2020/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp T 2, xã X, huyện Đ, TP. C.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp T 2, xã X, huyện Đ, TP. C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 30 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của các đương sự ngày 30 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải ghi nhận sự ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T được quyền nuôi dưỡng con chung chưa thành niên

Nguyễn Thị Thanh N(nữ), sinh ngày 25/4/2005 đến tuổi trưởng thành, chị T không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh L, không ai được quyền ngăn cản.

Anh L không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, nếu có thì chị T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anh L.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết, các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Ghi nhận lời khai của các đương sự là không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp và có yêu cầu khởi kiện thì giải quyết thành vụ án khác.

Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, chị T đã nộp theo biên lai số 013424 ngày 06/11/2020, chị T được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## **THẨM PHÁN**

**Nơi nhận :**

- Các đương sự,
- VKSND huyện Cờ Đỏ,
- TAND TP.Cần Thơ,
- Chi cục THA DS huyện Cờ Đỏ,
- UBND xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Phạm Quốc Kiệt**